

Số: **176/2021/QĐST-HNGĐ**

Nam Từ Liêm, ngày 14 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 157/2021/TLST-VHNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” giữa:

Người yêu cầu:

- Anh Đỗ Đình D, sinh năm 1992

HKTT và ở: Số nhà 11 ngách 322/17/25, tổ dân phố số 13 Nhân Mỹ, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1992

HKTT: Số nhà 11 ngách 322/17/25, tổ dân phố số 13 N. M, phường M. Đ 1, quận N, thành phố Hà Nội.

Nơi ở: Số nhà 2A, ngách 64 T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Đình D và chị Nguyễn Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND phường N, quận T, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận kết hôn số 44/2014 - Quyển số 01/2014 ngày 25/02/2014, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ

chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, mục đích hôn nhân không đạt được. Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, nhưng cả anh D và chị H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và cùng nhất trí đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Xét đơn yêu cầu và các thỏa thuận khác của các đương sự:

- Về con chung: Anh Đỗ Đình D và chị Nguyễn Thị H có 02 con chung tên là Đỗ Đình T, sinh ngày 26/5/2014 và Đỗ Đình Phúc N, sinh ngày 11/8/2017. Vợ chồng anh D, chị H thống nhất sau khi ly hôn, chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Đỗ Đình Phúc N, còn anh D là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Đỗ Đình T.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh D và chị H thống nhất không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

- Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Anh D, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh D, chị H cùng thống nhất anh D sẽ chịu toàn bộ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

[3] Xét anh Đỗ Đình D và chị Nguyễn Thị H thật sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận về việc nuôi dưỡng con chung và cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và vay nợ chung.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ngày 05/5/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Anh Đỗ Đình D và chị Nguyễn Thị H xác định tình cảm vợ chồng không còn và thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Anh Đỗ Đình D và chị Nguyễn Thị H có 02 con chung tên là Đỗ Đình T, sinh ngày 26/5/2014 và Đỗ Đình Phúc N, sinh ngày 11/8/2017. Giao cháu Đỗ Đình Phúc N cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Giao cháu

Đỗ Đình T cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh D, chị H cho đến khi các bên có yêu cầu hoặc quyết định khác.

Anh D, chị H có quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Anh D, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh D tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số AA/2020/0033557 ngày 05/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận N. Anh D đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND P.N, Q. T, TP.Hà Nội (GCNKH số 44/2014 - Quyển số 01/2014 ngày 25/02/2014);
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Phan Thị Kim Thanh